|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BÌNH THẠNH**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN BÉ****TỔ/ NHÓM GDCD** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II - MÔN GDCD**

**NĂM HỌC 2024 – 2025**

Căn cứ công văn số 5058/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2024-2025.

Căn cứ công văn số 501/GDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2024 của phòng giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2024-2025.

Căn cứ Kế hoạch số 129/GDĐT ngày 28 tháng 03 năm 2025 V/v hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá cuối học kì II năm học 2024-2025.

 Tổ trưởng / Nhóm trưởng môn GDCD trường THCS Nguyễn Văn Bé thông tin nội dung ôn tập kiểm tra cuối kì II môn GDCD như sau:

 1. **Thời gian - Thời lượng làm bài:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Khối 6 | Khối 7 | Khối 9 | Khối 9 |
| Thời gian làm bài | 45’ | 45’ | 45’ | 45’ |
| Hình thức đề kiểm tra | 30 % Trắc nghiệm 70% tự luận | 30 % Trắc nghiệm 70% tự luận | 30 % Trắc nghiệm 70% tự luận | 30 % Trắc nghiệm 70% tự luận |
| Thời gian kiểm tra | 09h15-10h00 Thứ Hai ngày 14/04/2025 | 09h15-10h00 Thứ Hai ngày 14/04/2025 | 09h15-10h00 Thứ Hai ngày 14/04/2025 | 09h15-10h00 Thứ Hai ngày 14/04/2025 |

1. **Cấu trúc đề:** Đề gồm 30 % Trắc nghiệm 70% tự luận.

**30% nhận biết, 40 % thông hiểu, 20% vận dụng thấp, 10 % vận dụng cao.**

3. Nội dung ôn tập: Từ tuần 1 đến tuần 11 HKII, với phạm vi giới hạn như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** |  | **Nội dung ôn tập khối 6** | **Nội dung ôn tập khối 7** | **Nội dung ôn tập khối 8** | **Nội dung ôn tập khối 9** |
| **1** | **Giáo dục đạo đức** | **Bài 7**Ứng phó với tình huống nguy hiểm | **Bài 8**Phòng, chống bạo lực học đường | **Bài 7**Phòng, chống bạo lực gia đình | **Bài 7**Thích ứng với thay đổi |
| **2** | **Bài 8**Tiết kiệm | **Bài 9**Quản lí tiền | **Bài 8**Lập kế hoạch chi tiêu | **Bài 8**Tiêu dùng thông minh |
| **3** | **Giáo dục kỹ năng sống** | **Bài 9**Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam | **Bài 10**Nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hộ**i** | **Bài 9**Phòng, ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại | **Bài 9**Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí |

**KHỐI 6**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 7**Ứng phó với tình huống nguy hiểm | *Nhận biết:* Nhận biết khái niệm, một số tình huống nguy hiểm và các bước ứng phó.*Thông hiểu:*Giải thích được vì sao các ý kiến là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện việc ứng phó với tinhg huống nguy hiểm. |
| **Bài 8**Tiết kiệm | *Nhận biết:* Nhận biết khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa và cách rèn luyện tính tiết kiệm.*Vận dụng:*Qua tình huống cụ thể, nêu được các cách giải quyết đúng thể hiện việc tiết kiệm và lời khuyên dành cho mọi người trong việc tiết kiệm.*Vận dụng cao*Vận dụng các kiến thức đã học thiết kế được khẩu hiệu nhằm kêu gọi mọi người thực hành tiết kiệm. |
| **Bài 9**Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam | *Nhận biết:* Nhận biết khái niệm, căn cứ vào đâu để xác định là công dân nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*Thông hiểu:*Qua thông tin (hình ảnh, danh ngôn, bài báo…) HS hiểu được nội dung và đưa ra được việc làm của bản thân đã thực hiện để xứng đáng là công dân Việt Nam. |

**KHỐI 7**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 8**Phòng, chống bạo lực học đường | *Nhận biết:* - Nhận biết khái niệm, một số biểu hiện và trách nhiệm của HS của việc phòng, chống bạo lực học đường.- Nêu được một số quy định của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường*Vận dụng*- Biết cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực và tham gia tích cực vào các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường- Thông qua tình huống, học sinh biết lên án, sống tự chủ không bị lôi kéo tham gia vào bạo lực học đường |
| **Bài 9**Quản lí tiền | *Nhận biết:* - Nhận biết khái niệm quản lí tiền, một số biểu hiện của quản lí tiền hiệu quả.- Nguyên tắc của quản lí tiền hiệu quả*Thông hiểu:*Ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả |
| **Bài 10**Nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hội | *Nhận biết:*Nhận biết khái niệm, biểu hiện, nguyên nhân và hậu quả của tệ nạn xã hội.*Thông hiểu:*Giải thích được vì sao các ý kiến là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện nguyên nhân, hậu quả của tệ nạn xã hội.*Vận dụng cao:*Lấy một thông tin trên báo có nguồn cụ thể hoặc một tranh vẽ về một tệ nạn xã hội. Học sinh phân tích nội dung sau đó rút ra bài học cho bản thân |

**KHỐI 8**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 7**Phòng, chống bạo lực gia đình | *Nhận biết:*- Nêu được khái niệm, hình thức, biểu hiện của bạo lực gia đình.- Kỹ năng và trách nhiệm của công dân trong việc phòng, chống bạo lực gia đình.*Vận dụng:* Qua tình huống cụ thể, nêu được cách giải quyết đúng thể hiện việc phòng, chống bạo lực gia đình. - Thực hiện được việc phòng, chống bạo lực gia đình bằng lời nói và hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.- Phê phán những thái độ, hành vi gây ra bạo lực gia đình. |
| **Bài 8**Lập kế hoạch chi tiêu | *Nhận biết:*Nêu được khái niệm, biểu hiện, sự cần thiết, cách lập kế hoạch chi tiêu.*Thông hiểu:*- Nhận xét và giải thích một ý kiến về việc lập kế hoạch chi tiêu.- Việc học sinh đã làm để thực hiện lập kế hoạch chi tiêu |
| **Bài 9**Phòng, ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại | *Nhận biết:*- Nêu được một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.- Nhận diện được một số nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.- Hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.- Quy định cơ bản của pháp luật, trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.*Thông hiểu:*Nhận xét và giải thích được vì sao việc làm thể hiện hay không thể hiện phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.*Vận dụng cao:* Đề xuất giải pháp góp phần phòng, ngừa tai nạn vũ khí cháy, nổ và các chất độc hại |

**KHỐI 9**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 7**Thích ứng với thay đổi | *Nhận biết:*Nêu được một số thay đổi có khả năng xảy ra trong cuộc sống của bản thân và gia đình*Thông hiểu:*Nêu được ý nghĩa của việc thích ứng trước những thay đổi trong cuộc sống |
| **Bài 8**Tiêu dùng thông minh | *Nhận biết:*Nêu được thế nào là tiêu dùng thông minh; nêu được các hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh ; nêu được các cách tiêu dùng thông minh (nắm bắt về thông tin sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn, nhận biết được quảng cáo khác nhau, xác định được phương hướng thanh toán…)*Vận dụng:*- Qua tình huống cụ thể học sinh vận dụng để thực hiện hành vi tiêu dùng thông minh của bản thân- Giúp đỡ người thân và bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh |
| **Bài 9**Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí | *Nhận biết:*Nêu được khái niệm vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí; các loại vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí*Thông hiểu:**-* Nêu được ý nghĩa của trách nhiệm pháp lí- Vì sao phải tích cực ngăn ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật?*Vận dụng cao:* Phân tích và đánh giá được hành vi vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí của tình huống cụ thể và rút ra bài học cho bản thân |

Trên đây là nội dung ôn tập kiểm tra cuối kì II môn GDCD.

  **Duyệt BGH TỔ TRƯỞNG/**

 **NHÓM TRƯỞNG**

 **CHUYÊN MÔN**

 **Đinh Thị Thiên Ân Đinh Thị Thu Thủy**